

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để phát triển hợp tác xã nông nghiệp (sau đây viết tắt là HTX NN) trên địa bàn tỉnh nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

Nhằm tăng cường sự thống nhất trong công tác quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các sở, ngành liên quan và địa phương, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ phát triển HTX NN tổ chức và hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, bền vững, phù hợp với từng địa phương nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh đề ra.

Kế hoạch này là một trong các giải pháp để thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp hàng hóa, tập trung vào các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng, giá trị gia tăng cao gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ.

Từng cơ quan, đơn vị liên quan, chính quyền các cấp xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể, tập trung triển khai thực hiện gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP.

Các cấp, các ngành thuộc tỉnh phải nhận thức rõ việc phát triển hợp tác xã nói chung và HTX NN nói riêng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển HTX NN. Quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch phải đảm bảo sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ của các cơ quan ban ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Chủ tịch Hội đồng quản trị các HTX NN để tổ chức thực hiện hoàn thành mục tiêu đề ra, đảm bảo hiệu quả, bền vững.

II MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX NN gắn với xây dựng nông thôn mới và cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, phát huy hiệu quả trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế và cải thiện đời sống thành viên; phát triển thành viên thông qua thu hút ngày càng nhiều nhân dân, hộ kinh tế cá thể và tổ chức tham gia HTX NN.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- 100% số HTX NN hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã. Số lượng HTX NN hoạt động đạt loại tốt, khá chiếm từ 60% trở lên trong tổng số HTX NN toàn tỉnh.

- Mỗi huyện, thành phố xây dựng ít nhất 01 HTX NN điển hình hoạt động hiệu quả, có nhiều thành viên tham gia, doanh thu bình quân/HTX NN đạt từ 05 tỷ đồng/năm trở lên.

- Mở rộng số lượng thành viên, quy mô kinh doanh, thông qua các hình thức liên kết, hợp tác giữa các HTX NN; vận động từ 40% tổng số hộ nông, lâm, ngư nghiệp tham gia thành viên HTX NN.

- Có khoảng 30% HTX NN có liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phấn đấu có trên 70 HTX NN ứng dụng công nghệ cao, áp dụng biện pháp thực hành nông nghiệp tốt (GAP), kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức.

- Có khoảng 30% cán bộ quản lý HTX NN (Ban giám đốc, thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát) được đào tạo nghề giám đốc HTX NN theo chương trình đào tạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ sở đào tạo

khác; ưu tiên đào tạo lực lượng cán bộ trẻ, cán bộ nữ tham gia quản lý, điều hành HTX NN.

- Hình thành mạng lưới khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng, các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia tư vấn, hỗ trợ phát triển HTX NN.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức về HTX NN

Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và vai trò của HTX NN để nâng cao nhận thức đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về hợp tác xã ở các cấp; cán bộ, thành viên HTX NN và người dân.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, hợp tác xã cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Liên minh Hợp tác xã tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, Luật Hợp tác xã năm 2012, Luật Hợp tác xã năm 2023,...

Hỗ trợ phát triển các HTX NN gắn với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể ở từng cấp xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để triển khai thực hiện nhằm đạt được mục tiêu của cơ quan, đơn vị và địa phương.

Chú trọng tuyên truyền thông qua nhiều hình thức đa dạng, đặc biệt là thông qua các mô hình, các phong trào thi đua để vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và doanh nghiệp, HTX NN, hộ thành viên sản xuất, lực lượng sáng lập viên HTX NN (*nông dân sản xuất giỏi, chủ trang trại, những người có kinh nghiệm, uy tín với cộng đồng và có tiềm lực kinh tế*) tham gia thành lập và phát triển HTX NN.

Khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ khuyến nông, chuyên gia các viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo tham gia tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ phát triển HTX NN.

2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các HTX NN

- Triển khai, tuyên truyền, hướng dẫn các HTX NN thực hiện đúng các quy định của nhà nước về hợp tác xã và hoạt động của hợp tác xã.

- Hướng dẫn tổ chức rà soát, tập huấn quy trình, hỗ trợ tư vấn tổ chức lại hoạt động cho 100% số HTX NN theo Luật Hợp tác xã năm 2023 và trình tự, thủ tục thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển HTX NN.

- Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho ban lãnh đạo và thành viên các HTX NN, trong đó tập trung tập huấn nâng cao chất lượng quản lý và điều hành HTX NN.

- Rà soát, tổ chức đào tạo nghề cho các HTX NN nhất là đào tạo để tiếp cận được các công nghệ mới đưa vào sản xuất, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Hàng năm các huyện, thành phố xây dựng và thực hiện Kế hoạch đào tạo

nghề cho thành viên các HTX NN gắn với chương trình đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các HTX NN sau khi đăng ký chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2023 phát triển sản xuất, kinh doanh hiệu quả trên cơ sở thực hiện các hình thức liên kết sản xuất theo cơ chế, chính sách hiện hành phù hợp với thực tế của mỗi địa phương, HTX NN.

- Nâng cao chất lượng đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng trình độ, kỹ năng quản lý HTX NN thông qua các chương trình đào tạo, huấn luyện nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; bồi dưỡng kiến thức sản xuất nông nghiệp an toàn, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu cho cán bộ quản lý và thành viên HTX NN.

- Phát triển đội ngũ chuyên gia tư vấn, lực lượng khuyến nông, khuyến nông cộng đồng hỗ trợ HTX NN.

- Tăng cường xã hội hóa, thu hút nguồn lực đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, thành viên HTX NN; khuyến khích doanh nghiệp liên kết hỗ trợ đào tạo nhân lực quản trị sản xuất, kinh doanh cho HTX NN.

3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Hợp tác xã và các chính sách hỗ trợ phát triển HTX NN

- Tiếp tục triển khai thực hiện tuyên truyền văn bản pháp luật về kinh tế hợp tác trên địa bàn tỉnh qua hội nghị, trang Web chuyên ngành đối với Luật Hợp tác xã năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2023.

- Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ củng cố, đổi mới, tập trung chuyển đổi đăng ký lại các hợp tác xã còn chưa thực hiện chuyển đổi theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2023, đồng thời gắn với các mô hình hợp tác xã kiểu mới, xây dựng phương án sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Gắn kết đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mỗi xã một sản phẩm, Chương trình khuyến công và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh...

- Hướng dẫn các hợp tác xã tiếp cận các chính sách hỗ trợ của trung ương như: Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn; Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn; Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo

bền vững; Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về Khuyến công; các chính sách về đất đai, thuế, tín dụng, khoa học công nghệ, phát triển sản xuất, phát triển nguồn nhân lực... Kiện toàn, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX trong đó hỗ trợ các hợp tác xã vay vốn với lãi suất ưu đãi để phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả Quỹ hỗ trợ các HTX nông nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn của tỉnh như: Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa; sản phẩm OCOP và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về mức hỗ trợ thực hiện dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, dự án phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021 - 2025.

- Rà soát, nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển HTX NN, trong đó tập trung các chính sách như: Chính sách đất đai; chính sách tín dụng; chính sách thuế, phí, lệ phí; chính sách khoa học, công nghệ; chính sách hỗ trợ phát triển hạ tầng, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp...

- Xử lý dứt điểm các HTX NN yếu, kém đã ngừng hoạt động, HTX NN thuộc đối tượng giải thể bắt buộc theo quy định:

+ Đối với các HTX NN hoạt động chưa thật đúng Luật Hợp tác xã hoặc hiệu quả chưa cao thì củng cố lại để hoạt động đúng theo quy định của Luật Hợp tác xã hoặc chuyển sang hình thức hoạt động khác.

+ Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện xử lý dứt điểm 55 HTX NN hoạt động yếu, HTX NN ngừng hoạt động, HTX NN hoạt động không đúng Luật Hợp tác xã; xử lý dứt điểm đối với các HTX NN không hoạt động trong 12 tháng liên tục, HTX NN không bảo đảm đủ số lượng thành viên tối thiểu theo quy định trong 12 tháng liên tục, HTX NN không tổ chức được đại hội thành viên thường niên trong 18 tháng liên tục mà không có lý do, HTX NN bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký... Đối với các HTX NN theo danh sách giải thể tại Biểu số 03 kèm theo Kế hoạch này, thời gian hoàn thành trước ngày 30/12/2024, đối với các HTX NN phát sinh hàng năm, hoàn thành trước ngày 30/12 năm sau.

+ Đối với các HTX NN chỉ hoạt động dịch vụ thủy lợi, doanh thu duy nhất từ nguồn kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: Rà soát

tách chức năng nhiệm vụ của Ban quản lý công trình thủy lợi cấp xã ra khỏi nhiệm vụ của hợp tác xã. Đồng thời thực hiện các giải pháp củng cố, chuyển đổi hình thức hoạt động hoặc giải thể các HTX NN theo quy định.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của các HTX NN

- Tuyên truyền, định hướng, hỗ trợ cho các HTX NN mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh; đầu tư phát triển sản xuất theo tiêu chuẩn, quy chuẩn (*VietGAP, hữu cơ...*), xây dựng nhãn hiệu sản phẩm, cải tiến nâng cấp bao bì nhãn hàng hoá sản phẩm theo Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hoá, xây dựng hệ thống nhận diện và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, kiểm soát chất lượng sản phẩm trong chuỗi giá trị từ khâu sản xuất đến sơ chế, phân loại, bảo quản sau thu hoạch, chế biến và tiêu thụ sản phẩm hàng hoá. Hỗ trợ cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi; công nhận giống, chất lượng nông sản.

- Tập trung hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các HTX NN có sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tổ chức sản xuất, kinh doanh sản phẩm đảm bảo đạt tiêu chuẩn OCOP và ngày càng phát triển mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đáp ứng với nhu cầu thị trường tiêu thụ. Gắn việc phát triển HTX NN với xây dựng và phát triển các sản phẩm OCOP, phấn đấu có thêm ít nhất 30 HTX NN có sản phẩm OCOP.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các HTX NN nông nghiệp xếp loại trung bình: Tập trung hướng dẫn, hỗ trợ HTX NN giải quyết những khó khăn, vướng mắc, từ đó có các biện pháp cụ thể củng cố các HTX NN xếp loại trung bình nâng cao chất lượng hoạt động nhằm đạt tiêu chí hiệu quả.

- Xây dựng và nâng cấp các liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giữa HTX NN với các doanh nghiệp, tổ hợp tác, các hộ nông dân và các HTX NN khác. Đẩy mạnh liên kết, đặc biệt là liên kết chuỗi giữa nông dân, HTX NN và doanh nghiệp trong đó HTX NN làm nòng cốt để tổ chức thực hiện liên kết. Lựa chọn một số cây trồng, con nuôi chủ lực có quy mô lớn và giá trị để xây dựng các chuỗi liên kết giữa HTX NN và doanh nghiệp gắn kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm. Các huyện, thành phố tổ chức xây dựng liên kết ở những sản phẩm chủ lực, đặc sản, sản phẩm tiềm năng có giá trị cao tại địa phương và sản phẩm OCOP, trong đó tập trung vào một số chuỗi liên kết điển hình như: Chăn nuôi và tiêu thụ trâu bò, sản xuất, chế biến và tiêu thụ Chè; sản xuất và tiêu thụ rau; sản xuất và tiêu thụ cam; sản xuất, chế biến và tiêu thụ dược liệu... Phấn đấu đến năm 2025, có 30% HTX NN có liên kết với doanh nghiệp để sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; góp phần nâng tỷ lệ giá trị sản phẩm nông lâm nghiệp thủy sản được sản xuất dưới các hình thức hợp tác và liên kết đạt khoảng 30% trong tổng giá trị sản xuất nông lâm nghiệp thủy sản trên địa bàn các huyện và toàn tỉnh.

- Khuyến khích các HTX NN ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và quản lý HTX NN, truy xuất nguồn gốc sản phẩm,

bảo đảm minh bạch thông tin và an toàn thực phẩm; ứng dụng các thành tựu khoa học - công nghệ về giống, công nghệ sinh học, công nghệ thu hoạch, bảo quản, chế biến; nghiên cứu, chuyển giao, phát triển công nghệ sản xuất; xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm chủ lực, đặc sản của địa phương, đăng ký và bảo hộ chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao năng lực sản xuất, phân loại, sơ chế và tổ chức cung cấp dịch vụ logistics của HTX NN. Đến năm 2025, có khoảng 70 HTX NN ứng dụng công nghệ cao.

- Hỗ trợ các HTX NN về đầu tư kết cấu hạ tầng; chế biến nông, lâm, thủy sản gắn với công nghệ tiên tiến và thiết bị đồng bộ trong thu hoạch, bảo quản, chế biến và tiêu thụ nhằm nâng cao giá trị sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường; phát triển, nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

- Mỗi huyện, thành phố lựa chọn ít nhất 01 HTX NN để thực hiện mô hình HTX NN kiểu mới, hiệu quả. Ưu tiên hỗ trợ phát triển mô hình HTX NN kiểu mới, hoạt động hiệu quả, gắn với vùng sản xuất sản phẩm chủ lực, liên kết với doanh nghiệp hình thành chuỗi giá trị quy mô lớn, cung cấp nguyên liệu đầu vào, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp về sản lượng, chất lượng, phục vụ thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Xây dựng mô hình HTX NN gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và quản lý HTX NN, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, bảo đảm minh bạch thông tin và an toàn thực phẩm; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao năng lực sản xuất, phân loại, sơ chế và tổ chức cung cấp dịch vụ logistics của HTX NN.

- Hỗ trợ để thành lập mới HTX NN, chủ yếu hoạt động tổ chức phát triển sản xuất hàng hóa các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản và sản phẩm tiềm năng có giá trị kinh tế cao của địa phương. Tổ chức tư vấn, hướng dẫn các sáng lập viên có nhu cầu thành lập HTX NN các kiến thức cơ bản về hoạt động của HTX NN trước khi thành lập. Việc thành lập mới HTX NN dựa trên những điều kiện như sau: Thành lập các HTX NN để liên kết với các doanh nghiệp xây dựng vùng nguyên liệu tập trung quy mô lớn, tổ chức chế biến, tiêu thụ sản phẩm có thể mạnh của địa phương đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu thụ trong nước, tiến tới xuất khẩu; lựa chọn các tổ hợp tác đang hoạt động có hiệu quả để vận động thành lập các HTX NN mới với quy mô sản xuất được mở rộng, có đầy đủ tư cách pháp nhân để tham gia các liên kết trong sản xuất chế biến và tiêu thụ sản phẩm; vận động những chủ trang trại đang sản xuất cùng mặt hàng nông sản thành lập HTX NN để hợp tác liên kết sản xuất với quy mô lớn, xây dựng và thực hiện phương án sản xuất nông sản theo hướng hàng hóa.

5. Về đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm và dịch vụ của HTX NN

- Hướng dẫn các HTX NN tổ chức sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, trong đó tập trung tổ chức sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị, tham gia các liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm nhằm ổn định sản xuất và đảm bảo đầu ra

cho sản phẩm, đồng thời gắn với việc xây dựng mô hình và hỗ trợ các hợp tác xã ứng dụng khoa học công nghệ cao trong sản xuất, đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng khoa học công nghệ.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin về thị trường; hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia các hội nghị xúc tiến đầu tư, hội chợ triển lãm để giới thiệu, quảng bá sản phẩm ra thị trường trong và ngoài nước, trong đó chú trọng sản phẩm nông nghiệp, hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm truyền thống của địa phương có thể mạnh.

- Hỗ trợ các HTX NN xây dựng, vận hành và duy trì Trang thông tin điện tử (Website) để quảng bá, giới thiệu và bán hàng trực tuyến. Hỗ trợ HTX NN đưa sản phẩm lên sàn giao dịch, đào tạo về thương mại điện tử... Tập trung hỗ trợ HTX NN ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và quản lý

- Hỗ trợ nâng cao năng lực về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm cho các HTX NN. Hỗ trợ các HTX NN đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, mã số, mã vạch sản phẩm, tem truy xuất nguồn gốc hàng hóa.

- Thiết lập các kênh thông tin thị trường; kết nối với các trung tâm phân phối nông sản lớn tại thị trường Hà Nội, các tỉnh, thành phố lớn... Tăng cường các hoạt động quảng bá sản phẩm giúp HTX NN tìm kiếm và mở rộng thị trường, kết nối cung cầu nông sản với các thành phố lớn và hệ thống các siêu thị, chợ nông sản, chợ thương mại điện tử... tiến tới xuất khẩu ra nước ngoài.

6. Về nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với HTX NN, gắn liền với công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong phát triển HTX NN

Đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể ở từng cấp xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để triển khai thực hiện nhằm đạt được mục tiêu của cơ quan, đơn vị và địa phương.

Củng cố tổ chức quản lý nhà nước HTX NN ở tỉnh và các địa phương; bố trí công chức có năng lực, kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về HTX NN.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ quản lý nhà nước về HTX NN. Xây dựng hình thành đội ngũ cán bộ tư vấn có đủ kinh nghiệm thực tiễn để hỗ trợ kỹ thuật cho các địa phương nhằm củng cố, kiện toàn và phát triển mới các HTX NN nông lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của HTX NN, xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật về kinh tế tập thể.

Nâng cao chất lượng dịch vụ công hỗ trợ phát triển HTX NN về: cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu sản phẩm, bảo hiểm nông nghiệp, thích ứng biến đổi khí hậu và các dịch vụ công khác theo quy định của pháp luật.

Định kỳ hàng năm, các ngành, địa phương tổ chức các sự kiện quảng bá, giới thiệu, tôn vinh, khen thưởng HTX NN hoạt động hiệu quả và tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp hỗ trợ phát triển HTX NN.

7. Giải pháp huy động nguồn lực

- Huy động vốn góp của các thành viên HTX NN.

- Kinh phí huy động từ hỗ trợ của Nhà nước theo chính sách, các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Huy động các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế thông qua diễn đàn nông dân hợp tác và các chương trình tài trợ cho HTX NN.

- Nguồn vốn từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, Quỹ hỗ trợ nông dân, Quỹ hỗ trợ phụ nữ và các tổ chức tín dụng, trong đó có hỗ trợ theo chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo quy định hiện hành của Nhà nước để các HTX NN tiếp cận các nguồn hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

- Vốn của doanh nghiệp tham gia liên kết, vốn đối ứng của các HTX NN đầu tư phát triển sản xuất và các nguồn vốn hợp pháp khác.

(Có biểu chi tiết số 01, 02, 03 kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện, thời gian hoàn thành; cụ thể hóa thành kế hoạch công tác hằng năm, phân công tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể đảm bảo hiệu quả.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; hằng năm (trước ngày 30 tháng 11), tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp.

- Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu cần thiết bổ sung, điều chỉnh, các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; hàng năm (trước ngày 25 tháng 12) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị -XH tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các HTX NN trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (Tuân).

(báo cáo)

Nguyễn Thế Giang